

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 174/2018/HSST

Ngày: 15-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Hữu Luân**

Nghề nghiệp: Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học Lam Sơn quận Bình
Thạnh.

2/ Ông **Nguyễn Văn Hoàng**

Nghề nghiệp: Phó Chủ tịch Hội chữ thập đỏ quận Bình Thạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Hòa** – Thư ký Tòa án nhân dân Quận
Bình Thạnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh tham gia phiên
tòa:** Bà **Hoàng Tuyết Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh xét
xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2018/HSST ngày 13/9/2018,
quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/QĐXX ngày 26/10/2018 đối với bị cáo:

Trần V; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/7/1988; Tại: Phú Thọ; Nơi đăng ký
nhân khẩu thường trú: xã V, Thị xã P, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Họ và tên
cha: Trần H và mẹ: Nguyễn T; Anh chị em có 05 người, bị can là người thứ 5; Vợ:
Nguyễn N - sinh năm: 1991; Tiền án, tiền sự: không

Lịch sử bản thân: Năm 2012 Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh có
Quyết định đưa vào trường giáo dục cơ sở 24 tháng theo Quyết định số 507/QĐ
ngày 04/4/2012.

Tạm giam : 20/7/2018 (bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

1. Bà Võ T (vắng mặt)

Địa chỉ: chung cư G, đường số B, phường M, quận G, thành phố H.

2. Ông Lê Đ (vắng mặt)

Địa chỉ: đường P, phường M, quận G, thành phố H

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đoàn D (vắng mặt)

Địa chỉ: đường H, phường S, quận B, thành phố H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có tiền tiêu xài, nên Trần V nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng cách gọi xe ôm Grab Bike chở đến Bến xe M phường H quận B, sau đó giả bộ hỏi mượn điện thoại chụp hình rồi chiếm đoạt.

Khoảng 18 giờ ngày 13/7/2018, Trần V bắt xe ôm Grab của chị Võ T từ đường P phường M quận T đến Bến xe M phường H quận B, để đi xe buýt về nhà trọ ở Quận C. Trên đường đi V nhìn thấy chị T để ĐTDĐ Samsung S7 Edge phía trước tay lái xe, nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt ĐTDĐ đem bán lấy tiền tiêu xài. Khi vào trong bến xe, V giả bộ mượn điện thoại Samsung S7 Edge của chị T để gọi và chụp ảnh, chị T tưởng thật nên giao điện thoại cho V và V cầm điện thoại đi vào quầy bán vé rồi bỏ trốn. Sau khi lấy được điện thoại, V đem đến cửa hàng ĐTDĐ G đường N phường B quận G bán được 2.500.000 đồng và tiêu xài hết. Sau khi bị mất điện thoại chị T không đến trình báo mà để lại số điện thoại tại phòng bảo vệ Bến xe M. Đến khoảng 15 giờ, ngày 19/7/2018 chị T nhận được điện thoại của phòng bảo vệ báo bắt được đối tượng lừa lấy điện thoại của một xe ôm Grab nên chị T đến Công an phường 26 quận Bình Thạnh trình báo sự việc.

Cũng với thủ đoạn như trên, khoảng 11 giờ, 30 phút ngày 19/7/2018, Trần V bắt xe ôm Grab của anh Lê Đ từ đường P phường M quận B đến Bến xe M phường H quận B. Khi vào trong bến xe, V giả bộ hỏi mượn điện thoại Iphone 6S Plus của anh Đ để chụp ảnh, anh Đ tưởng thật nên giao điện thoại cho V và V cầm điện thoại đi vào quầy bán vé rồi bỏ trốn. Sau khi lấy được điện thoại, V đem đến cửa hàng ĐTDĐ H đường N phường N quận B cầm với số tiền 3.200.000 đồng, V tiêu xài hết 200.000 đồng, còn lại 3.000.000 đồng cất trong người. Anh Đ đứng chờ không thấy V quay lại biết bị lừa nên anh Đ đi về không đến Công an trình báo. Đến 14 giờ cùng ngày, anh Đ nhìn thấy V trên đường T quận G nên giữ lại và hỏi đòi điện thoại thì V giả bộ nói điện thoại gởi ở quầy vé và kêu anh Đ chở V đi lấy điện thoại. Khi anh Đ chở V đến bến xe M ở cổng số 3 thì V bỏ chạy, anh Đ truy hô và đuổi theo thì được bảo vệ bến xe hỗ trợ bắt giữ V giao Công an phường H, quận B, V chỉ nơi cầm điện thoại tại cửa hàng hàng ĐTDĐ H đường N phường N quận B, thu giữ điện thoại Iphone 6S Plus và số tiền 3.000.000 đồng trong người V, Công an phường 26 lập hồ sơ chuyển Công an quận Bình Thạnh xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh Trần V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Qua làm việc chủ cửa hàng ĐTDĐ G là anh Nguyễn K cho biết cửa hàng không mua điện thoại Samsung của V nên không thu hồi được.

Căn cứ thông báo kết luận số 168 ngày 30/8/2018 của Phòng tài chính kế hoạch - Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh kết luận: 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy S7 Edge trị giá 4.000.000đồng; 01 ĐTDĐ Iphone 6S Plus trị giá 5.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 177/Ctr - VKS ngày 23/10/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Trần V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Trần V phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản; áp dụng khoản 1, Điều 174, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 1 năm 6 tháng tù.

- 01 đĩa ghi hình và 01 biên nhận của cửa hàng ĐTDĐ H là chứng cứ vụ án nên đề nghị tịch thu tiếp tục lưu hồ sơ.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét.

* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và lời nói sau cùng của bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu được và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, Hội đồng xét xử, nhận thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau: Do có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác từ trước nên khoảng 18 giờ ngày 13/7/2018 bị cáo Trần V bắt xe Grab Bike của chị Võ T đến bến xe M thuộc phường H, quận B mục đích để chị T tin tưởng nhằm chiếm đoạt tài sản; khi đến bến xe M, bị cáo dùng thủ đoạn gian dối bằng cách giả mượn điện thoại của chị T để gọi điện thoại và chụp hình; chị T tin là thật nên đã giao điện thoại cho V, sau khi được chị T giao điện thoại, V đã đi vào quầy bán vé và bỏ trốn cùng tang vật. Cũng với thủ đoạn gian dối nêu trên, tiếp tục vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/7/2018 Trần V bắt xe ôm Grab của anh Lê Đ từ đường P phường M quận B đến Bến xe M phường H quận B. Khi đến bến xe, V tiếp tục dùng thủ đoạn gian dối giả hỏi mượn điện thoại Iphone 6S Plus của anh Đ để chụp ảnh, anh Đ tưởng thật nên giao điện thoại cho V, sau khi được giao điện thoại V cầm điện thoại vào quầy bán vé rồi bỏ trốn. Tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận số 168 ngày 30/8/2018 của Phòng tài chính kế hoạch - Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh kết luận: 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy S7 Edge trị giá 4.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ Iphone 6S Plus trị giá 5.000.000 đồng. Với hành vi nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố bị cáo với hành vi nêu trên là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong thời gian ngắn bằng thủ đoạn gian dối bị cáo liên tiếp thực hiện hai hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị T và anh Đ, cả hai lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thật thà, thể hiện sự ăn năn hối cải; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 đĩa ghi hình và 01 biên nhận của cửa hàng ĐTDĐ H là chứng cứ vụ án nên cần tiếp tục tịch thu lưu hồ sơ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 174; điểm s, khoản 1 Điều 51 và điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Trần V 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu lưu hồ sơ 01 đĩa ghi hình và 01 biên nhận của cửa hàng ĐTDĐ H

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND TP. HCM
- VKSND Q-Bình Thạnh
- THA DS Q. BT
- Trại giam
- THA HS
- Phòng PC 27 - CA TP.HCM
- UBND nơi bị cáo cư trú
- Bị cáo
- Những người tham gia PT
- Lưu VP, hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuấn Anh